

Số: 213/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Nghị quyết 182/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Theo đề nghị của Quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 14/TTr-SNN&PTNT ngày 11/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Giao Quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- CT. UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT.20.KTNV.

CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH

thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 213/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Nghị quyết 182/NQ-HĐND, ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Đề hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra, đồng thời tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới các huyện, thị xã, xã trong công tác xây dựng nông thôn mới tại địa phương giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm 2025 như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024**

1. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến cuối năm 2024, toàn tỉnh thêm:
 - + 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới
 - + 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (trong tổng số 05 xã đăng ký).
- Ngoài ra phân đầu đạt 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (trong tổng số 7 xã do các huyện, thị xã đăng ký)
- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc Ban chỉ đạo huyện Mang Thít thực hiện các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới (theo Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).
- Không có xã dưới 15 tiêu chí.
- Riêng các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tiếp tục nâng chất, giữ vững tiêu chí giai đoạn 2021-2025 và xây dựng xã đạt chuẩn ở mức độ cao hơn.
- Phối hợp Ban chỉ đạo huyện Tam Bình xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch, phối hợp sở, ban, ngành tỉnh tổ chức Lễ Công bố huyện Tam Bình đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Đối với công tác xây dựng nông thôn mới

- Trong năm 2024 đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận thêm:
 - + 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- + 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.
- + 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- + Huyện Mang Thít: đạt 02/05 nội dung (nội dung 01 và nội dung 02); đối với tiêu chí huyện nông thôn mới: đạt 06/09 tiêu chí (1,2,3,4,6,9).
- + Hoàn thành hướng dẫn huyện Tam Bình tổ chức Lễ Công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Tam Bình đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023.

- Tỉnh Vĩnh Long hiện có 03 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới, có 75/83 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*giảm 04 xã Tân Hưng, Phú Đức, Thiện Mỹ, Tường Lộc do sáp nhập từ ngày 01/11/2024¹*) chiếm tỷ lệ 90,36%, trong đó có 35 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm tỷ lệ 46,66% (*vượt 01 xã, về đích trước 01 năm chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2020-2025 về xã nông thôn mới nâng cao*), 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, chiếm tỷ lệ 13,33% (*giảm 01 xã do Tân An Thạnh là xã hình thành sau khi sáp nhập giữa xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu sẽ tiếp tục rà soát, nâng chất, củng cố hồ sơ, đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định và trình công nhận lại trong năm 2025*), đồng thời (*vượt 01 xã, về đích trước 01 năm chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2020-2025 về xã nông thôn mới kiểu mẫu*). Tổng số tiêu chí đạt được (trên 83 xã): 1.492 tiêu chí, bình quân 17,9 tiêu chí/xã.

- + Có 49 xã đạt 19 tiêu chí, chiếm 59,04%
- + Có 30 xã đạt 15-18 tiêu chí, chiếm 36,14%
- + Có 04 xã đạt 10-14 tiêu chí, chiếm 4,82%

2.2 Đối với việc huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

a) Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình: 815.706,86 triệu đồng.

- Vốn đầu tư phát triển: 127.790 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp: 33.122 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 556.349,36 triệu đồng.
- + Ngân sách tỉnh: 317.262 triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển: 308.100 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 9.162 triệu đồng*).
- + Ngân sách huyện: 239.087,36 triệu đồng.
- Vốn huy động: 98.445,5 triệu đồng

b) Đã thực hiện giải ngân: 637.758,09 triệu đồng, chiếm 78,18% tổng nguồn vốn.

- + Vốn đầu tư phát triển: 125.264 triệu đồng, chiếm 98,02% nguồn vốn đầu tư phát triển.

¹ Nghị quyết số 1203/NQ-UBTVQH15, ngày 28/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023-2025

- + Vốn sự nghiệp: 7.933,23 triệu đồng, chiếm 23,95% vốn sự nghiệp.
- Ngân sách địa phương: 406.115,56 triệu đồng, chiếm 73% tổng nguồn vốn từ ngân sách địa phương, trong đó:
 - + Ngân sách tỉnh: 276.352,61 triệu đồng, chiếm 87,11% ngân sách tỉnh
 - + Ngân sách huyện: 129.762,75 triệu đồng, chiếm 54,27% ngân sách huyện
 - Vốn huy động: 98.445,5 triệu đồng

3. Nhận xét, đánh giá

3.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm và Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn kịp thời cho các xã đăng ký đạt chuẩn ngay từ đầu năm tạo điều kiện thuận lợi cho các sở, ngành và địa phương trong tổ chức thực hiện Chương trình.
- Công tác tổ chức kiểm tra, đôn đốc các xã/huyện thực hiện tiêu chí nông thôn mới được quan tâm sâu sắc từ Ban chỉ đạo các cấp thông qua các cuộc kiểm tra chuyên môn, liên ngành nhằm nâng cao hiệu quả Chương trình. Việc phối hợp giám sát, hướng dẫn thực hiện tiêu chí của Sở, Ngành tỉnh và địa phương luôn chặt chẽ, có sự trao đổi, tháo gỡ khó khăn kịp thời.
- Công tác tuyên truyền xây dựng chương trình ngày càng sâu rộng chứng minh được hiệu quả, sức lan tỏa của Chương trình, người dân đồng thuận hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới ngày càng cao. Với sự lãnh chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành và Ban Chỉ đạo từ tỉnh đến cơ sở, sự tích cực tham gia của các thành phần kinh tế ra sức cùng với địa phương hiến đất, trồng cây xanh, phát triển mô hình sản xuất hiệu quả để thực hiện các công trình giao thông, thủy lợi, sản xuất nhằm góp phần hoàn thành xây dựng nông thôn mới.

3.2. Khó khăn

- Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện có sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung theo Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số tiêu chí, chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh (*trong đó có 11 đơn vị điều chỉnh nội dung tiêu chí*). Đến cuối tháng 8/2024 các sở, ngành tỉnh mới ban hành đầy đủ các hướng dẫn triển khai đến các huyện, thị xã thực hiện.
- Đối với công trình đầu tư: có 35/35 công trình đã khởi công, hủy 01 công trình, tiến độ các công trình chậm, không đúng kế hoạch chủ yếu do vướng về giá đất cụ thể, điều chỉnh quy hoạch hoặc thiếu nguồn cát thi công.
- Nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương 33.122 triệu đồng được phân bổ tháng 4/2024, ngân sách địa phương đối ứng thực hiện phân bổ giữa tháng 8/2024 được thông qua do vậy công tác triển khai thực hiện và giải ngân chậm tiến độ. Đến nay đã giải ngân 7.933,23 triệu đồng, chiếm 23,95%.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

1. Mục đích, yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện nâng cao nhận thức, tầm quan trọng trong công tác xây

dựng nông thôn mới đến với từng cán bộ, người dân nông thôn thông qua các mô hình, cách làm hay, đa phương tiện truyền thông, ứng dụng có hiệu quả các trang mạng xã hội tuyên truyền xây dựng nông thôn mới từng bước xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại, thông minh.

- Đề ra chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương với mục tiêu là nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nông thôn, rút ngắn hơn nữa khoảng cách thành thị và nông thôn; tạo sự đồng thuận, thống nhất ý chí cao trong cả hệ thống chính trị và toàn dân quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao năm 2025, đồng thời hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đã đề ra nhiệm kỳ 2020-2025.

- Nâng cao hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa, đi vào chuyên sâu, hiệu quả, bền vững, , tăng thu nhập khu vực nông thôn và đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển đời sống vật chất và tinh thần của người dân ở khu vực nông thôn ngày càng được nâng cao; cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội từng bước hiện đại, thông minh đảm bảo nhu cầu phát triển kinh tế; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất phát triển phù hợp; gắn phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề nông thôn theo hướng phát triển bền vững; phát triển song song giữa nông thôn và đô thị theo quy hoạch; cải tạo, xây dựng môi trường sống, cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp thay đổi rõ nét bộ mặt nông thôn; tiếp tục xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tăng cường an ninh chính trị, trật tự xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến cuối năm 2025, toàn tỉnh thêm:

+ 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

+ 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*trong tổng số 08 xã đăng ký*).

+ 05 xã nông thôn mới kiểu mẫu (*trong tổng số 06 xã đăng ký*).

- Hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng thẩm định trung ương công nhận và phối hợp sở, ban, ngành tỉnh tổ chức Lễ Công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Mang Thít đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024.

- Các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục nâng chất, giữ vững bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

(Danh sách xã đăng ký đạt chuẩn năm 2025)

Lũy kế: đến cuối năm 2025, tỉnh có 04/07 đơn vị hành chính cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới/đạt chuẩn nông thôn mới (*chiếm tỷ lệ 57,14%*); 83/83 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*chiếm tỷ lệ 100%*), trong đó có 39/83 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*chiếm tỷ lệ 46,98%*), 15/83 xã đạt chuẩn nông

thôn mới kiểu mẫu (*chiếm tỷ lệ 18,07%*).

2.3. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nhóm tiêu chí hạ tầng kinh tế - xã hội: Tập trung chỉ đạo thực hiện các công trình hạ tầng trên địa bàn xã, áp thuộc nhóm tiêu chí về hạ tầng nông thôn (giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở vật chất thương mại, thông tin và truyền thông, nhà ở dân cư) đảm bảo kịp thời, đúng thời gian quy định.

- Thực hiện tốt và bền vững nhóm tiêu chí nội lực nông thôn (nhóm tiêu chí kinh tế và tổ chức sản xuất; nhóm tiêu chí văn hóa - xã hội - môi trường, nhóm tiêu chí hệ thống chính trị):

+ Đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng liên kết chuỗi giá trị của tỉnh. Đồng thời đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn nông thôn, làng nghề và có kết hợp với phát triển du lịch nông thôn; thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn qua các lớp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chuyển đổi sản xuất hiệu quả, ứng dụng cơ giới hóa, tiến bộ kỹ thuật vào các khâu sản xuất;

+ Tổ chức các hoạt động trồng hoa, dọn vệ sinh trên các tuyến đường, điểm vui chơi công cộng, trường học, nhà văn hóa, .v.v... tạo môi trường, cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp;

+ Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn và giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và quốc phòng tại địa phương.

- Thực hiện lồng ghép, đa dạng phương thức, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về nông thôn mới bằng nhiều hình thức tạo sự thu hút người dân hưởng ứng, thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo và bộ máy tham mưu, giúp việc các cấp theo hướng chuyên nghiệp và tăng cường năng lực kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình.

3. Nguồn lực thực hiện

Tổng nhu cầu vốn từ ngân sách tỉnh dự kiến để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình năm 2025 là 339.200 triệu đồng.

- Vốn ngân sách Trung ương (đầu tư phát triển): 127.870 triệu đồng²;

- Nguồn vốn sự nghiệp Trung ương: 25.256 triệu đồng³;

- Vốn đầu tư công (ngân sách tỉnh): Cân đối đầu tư các công trình xây dựng nông thôn mới: 149.805 triệu đồng⁴;

- Nguồn vốn đối ứng của ngân sách địa phương (*thực hiện vốn sự nghiệp trung ương*): 36,269 tỷ đồng (*ngân sách tỉnh: 15.932 triệu đồng; ngân sách huyện: 20.337 triệu đồng*).

Ngoài ra, còn các nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, huyện, xã, vốn tín dụng, vốn huy động từ các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện chương trình.

² Quyết định số 1500/QĐ-TTg, ngày 30/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ

³ Quyết định số 2603/QĐ-UBND, ngày 16/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

⁴ Phụ lục 4, phụ lục 8, phụ lục 10 Nghị quyết số 189/NQ-HĐND, ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh

4. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

4.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quyết định Ban hành Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới các cấp (*chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới*) của tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025. Đồng thời phối hợp sở, ngành tỉnh tiếp tục đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Tổng hợp, đề xuất ban hành sửa đổi, bổ sung sổ tay hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo các hướng dẫn, bổ sung của Bộ, ngành Trung ương và đề nghị của sở, ngành tỉnh phụ trách tiêu chí.

- Đề nghị Ban chỉ đạo các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình thực hiện trong năm 2025.

- Tham mưu kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia, tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025; thành viên Hội đồng thẩm định tỉnh xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm 2025.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

4.2. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, phát huy sự tham gia tích cực chủ động của nhân dân và sự quan tâm của toàn xã hội.

- Phối hợp tuyên truyền, lồng ghép trong thực hiện các kỳ họp, hội thảo, tập huấn, triển khai kế hoạch, phương tiện truyền thông tại địa phương.

4.3 Tập huấn nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới

Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, xã trong thực hiện Chương trình hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, xây dựng nông thôn mới thông minh, hiện đại.

4.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện Điều 30 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về Giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia và Thông tư số 07/2024/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra; thường xuyên giám sát, đôn đốc việc

thực hiện Chương trình ở cấp huyện, xã theo đúng nội dung yêu cầu (*tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc chương trình*); báo cáo huy động, sử dụng vốn thực hiện chương trình, từng nội dung thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện đầu tư các hoạt động thuộc chương trình trong năm (*kể cả nguồn xã hội hóa*).

- Kiểm tra, rà soát, đối chiếu, tổng hợp số liệu các nguồn vốn đã đầu tư cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thực hiện năm 2025 đảm bảo tính chính xác, nhằm đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động khảo sát, đánh giá công tác nâng chất, giữ vững thành tích các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; tiến độ thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2025 và huyện Mang Thít đạt chuẩn nông thôn mới. Đồng thời phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện nâng chất tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới tại các xã đã đạt chuẩn đảm bảo phù hợp với Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025⁵, đặc biệt là đối với các tiêu chí về tổ chức sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an ninh trật tự nông thôn.

4.5. Đẩy mạnh chỉ đạo phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp hiệu quả

Tiếp tục thực hiện Đề án cơ cấu lại nông nghiệp gắn với phát triển ngành nghề, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm của tỉnh đảm bảo chất lượng, thu hút đầu tư của doanh nghiệp vào phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn nông thôn theo Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung và nhiệm vụ chủ yếu trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công:

5.1. Cơ quan phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn các sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm theo đúng các mục tiêu của kế hoạch đề ra.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cuối năm đôn đốc các Sở, ngành, huyện và xã báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về xây dựng nông thôn mới để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh giải pháp phù hợp nhiệm vụ trong

⁵ Công văn 2173/SNN&PTNT-NTM, ngày 12/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

trường hợp cần thiết.

- Tham mưu tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc chương trình; đánh giá thực hiện chương trình đúng quy định (*nâng chất tiêu chí, tiêu chí xây dựng trong năm, huy động, sử dụng vốn thực hiện chương trình, dự án thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện Chương trình trong năm và nguồn vốn chuyển sang*).

- Phối hợp sở, ngành tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030. Ban hành Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

5.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ và quản lý nguồn vốn đầu tư công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn đầu tư công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định.

5.3. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới do Trung ương phân bổ và vốn đối ứng ngân sách tỉnh theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, kiểm tra về quản lý, sử dụng, quyết toán nguồn vốn ngân sách trung ương theo đúng quy định.

5.4. Các sở, ngành tỉnh

- Phối hợp Cơ quan phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh các chỉ tiêu, yêu cầu và văn bản hướng dẫn thực hiện tiêu chí do ngành phụ trách theo quy định của Trung ương và phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh. Phối hợp tham mưu ban hành kế hoạch và bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, đồng thời thẩm tra, phúc tra, đánh giá, củng cố các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, có báo cáo/biên bản đánh giá “đạt” việc nâng chất, giữ vững chỉ tiêu, tiêu chí gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới được phân công tại Quyết định số 1347, 1345/QĐ-UBND, ngày 08/7/2022 và Quyết định số 975/QĐ-UBND, ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh và kết quả giải ngân nguồn vốn được phân bổ trong năm (*vốn trong năm và vốn được chuyển tiếp từ năm trước sang*) theo mẫu số 03 Phụ lục kèm theo của Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT, ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 20 tháng 6 cùng năm đối với báo cáo 6 tháng; trước ngày 20 tháng 12 năm về Cơ quan phụ trách Chương trình mục tiêu

quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

5.5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long

- Chủ trì và phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Vĩnh Long chung sức xây dựng nông thôn mới”; nâng cao chất lượng các danh hiệu thi đua ở khu dân cư, góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, tìm hiểu mô hình vận động nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò các tổ chức thành viên trong công cuộc xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường vai trò giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách, việc huy động và sử dụng các nguồn lực thực hiện Chương trình và đánh giá công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

5.6. Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cấp tỉnh

Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh và các hội nghề nghiệp khác... theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị, chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp để vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới; phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh thực hiện hiệu quả các Chương trình phối hợp về đẩy mạnh các phong trào thi đua trong xây dựng nông thôn mới.

5.7. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch, chủ động bố trí đủ ngân sách địa phương theo quy định, phối hợp, lồng ghép với nguồn các Chương trình mục tiêu quốc gia được giao và ngân sách tỉnh, kết hợp huy động tối đa các nguồn lực khác để thực hiện Chương trình mang lại hiệu quả cao. Chủ động rà soát, cân đối nguồn lực địa phương, đăng ký nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Xây dựng kế hoạch, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn xã nhằm phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực đầu tư theo các nội dung kiểm tra, giám sát của Ban chỉ đạo tỉnh đã ban hành. Tiếp tục chủ động thực hiện nâng chất, giữ vững các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới, phối hợp sở, ngành tỉnh phúc tra công nhận theo đúng quy định *(riêng đối với các xã đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phải đảm bảo có biên bản/báo cáo công nhận “đạt” việc nâng chất, giữ vững tiêu chí giai đoạn 2021-2025 trong năm 2025 của sở, ngành tỉnh trước khi trình hồ sơ công nhận về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thực hiện chế độ báo cáo, biểu mẫu theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 07/2024/TT-BNNPTNT, ngày 31/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số

điều của thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (lồng ghép vào báo cáo Quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm kế hoạch trước ngày 20 tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12, trong đó chi tiết giải ngân nguồn vốn đã được phân bổ cho địa phương thực hiện trong năm 2025 (bao gồm vốn chuyển tiếp từ năm trước sang; đầu tư phát triển; sự nghiệp; tín dụng; huy động từ doanh nghiệp-hợp tác xã; huy động từ dân cư; v.v...).

Các thành viên Ban Chỉ đạo, sở, ban, Ngành tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này, đồng thời khi có khó khăn, vướng mắc đề nghị có văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tháo gỡ kịp thời./.